

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2024

BẢN TIN THÁNG 3 NĂM 2024
DIỄN BIẾN TÀI NGUYÊN NƯỚC TỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1. Diễn biến tài nguyên nước tháng 02/2024

a. Tình hình mưa

Kết quả phân tích số liệu từ các trạm quan trắc trên lưu vực sông Mê Công cho thấy tổng lượng mưa trung bình trên vùng Hạ lưu vực sông Mê Công trong tháng 02/2024 đạt dưới 5 mm, chỉ đạt khoảng 12% so với giá trị trung bình nhiều năm (TBNN). Chi tiết lượng mưa của các vùng được trình bày tại Bảng 1 và Bản đồ 2 - Phụ lục kèm theo.

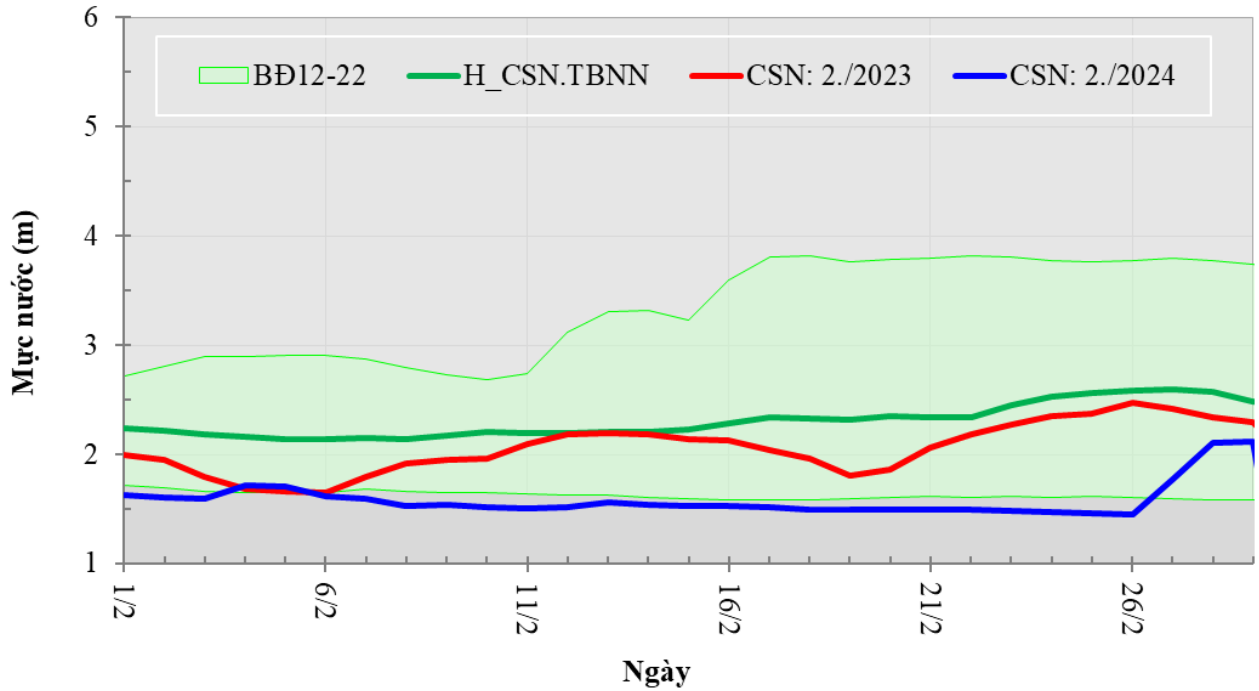
Bảng 1: Tình hình mưa ở Hạ lưu vực sông Mê Công tháng 02/2024

Vùng	Vùng Bắc Lào và Thái Lan	Vùng Đông Bắc Thái Lan	Vùng Trung – Nam Lào và Tây nguyên	Vùng Biển Hồ	Vùng Châu thổ sông Mê Công
Lượng mưa 2024 (mm)	< 5	< 5	5	< 5	< 5
TBNN	22	23	21	18	17

b. Dòng chảy ở trạm Chiềng Sên¹

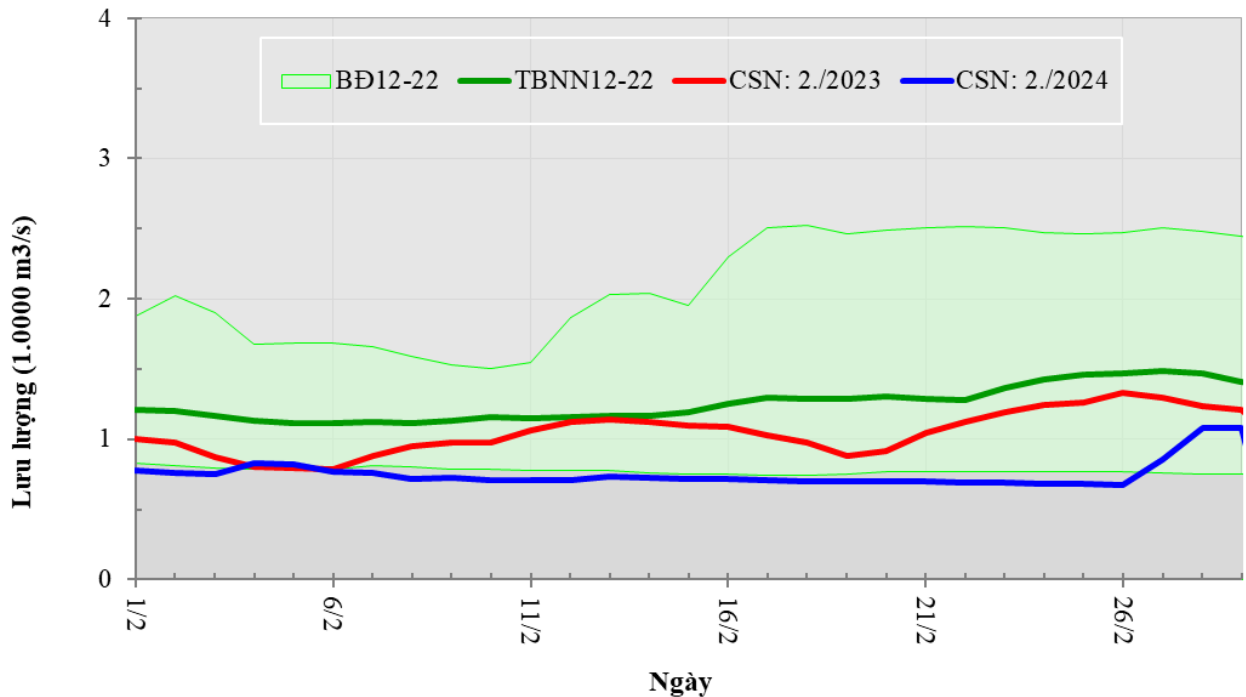
Kết quả quan trắc tại trạm Chiềng Sên cho thấy phần lớn thời gian trong tháng 02/2024, mực nước ở mức thấp nhất trong khoảng 10 năm gần đây, giai đoạn cuối tháng có tăng nhưng vẫn ở mức thấp hơn TBNN và cùng kỳ 2023. Hiện tại, mực nước đang có xu thế tăng nhẹ, nhưng vẫn thấp hơn TBNN và cùng kỳ năm 2023 lần lượt là 0,4m và 0,2m (Xem Hình 1).

¹ Trạm Chiềng Sên: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại khu vực Tam giác Vàng, là trạm đầu tiên của hệ thống quan trắc thủy văn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhằm giám sát dòng chảy từ Trung Quốc xả về hạ du.



Hình 1. Diễn biến mực nước tại trạm Chiềng Sẻn trong tháng 02/2024

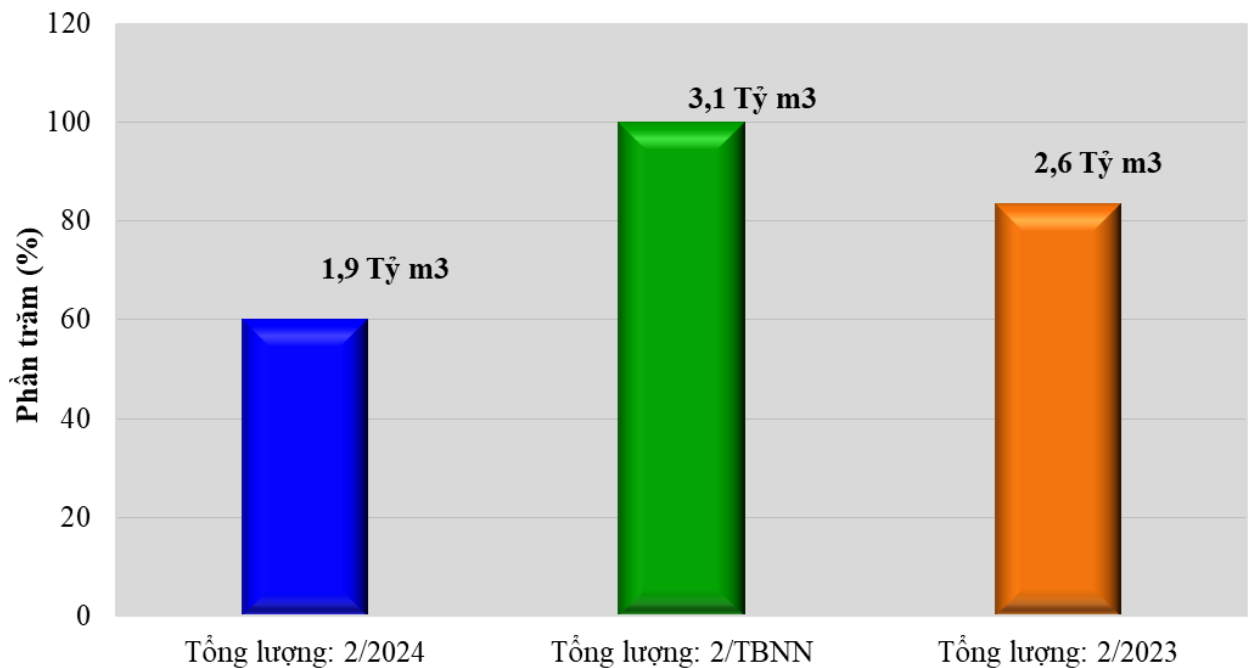
Tương ứng với mực nước, lưu lượng dòng chảy tại trạm Chiềng Sẻn trong tháng 02/2024 ở mức thấp, với khoảng 20 ngày có giá trị ở mức thấp nhất trong khoảng 10 năm gần đây. Hiện tại, giá trị lưu lượng thấp hơn giá trị TBNN và cùng kỳ năm 2023 lần lượt là 320 m³/s và 120 m³/s (Xem Hình 2).



Hình 2. Diễn biến dòng chảy tại trạm Chiềng Sẻn trong tháng 02/2024

Theo số liệu do phía Trung Quốc chia sẻ, tổng lượng chảy qua trạm Cảnh Hồng trong tháng 02/2024 đạt khoảng 1,6 tỷ m³ bằng khoảng 75% so với cùng kỳ năm 2023. Do đó tổng lượng dòng chảy qua trạm Chiềng Sẻn trong tháng 02/2024

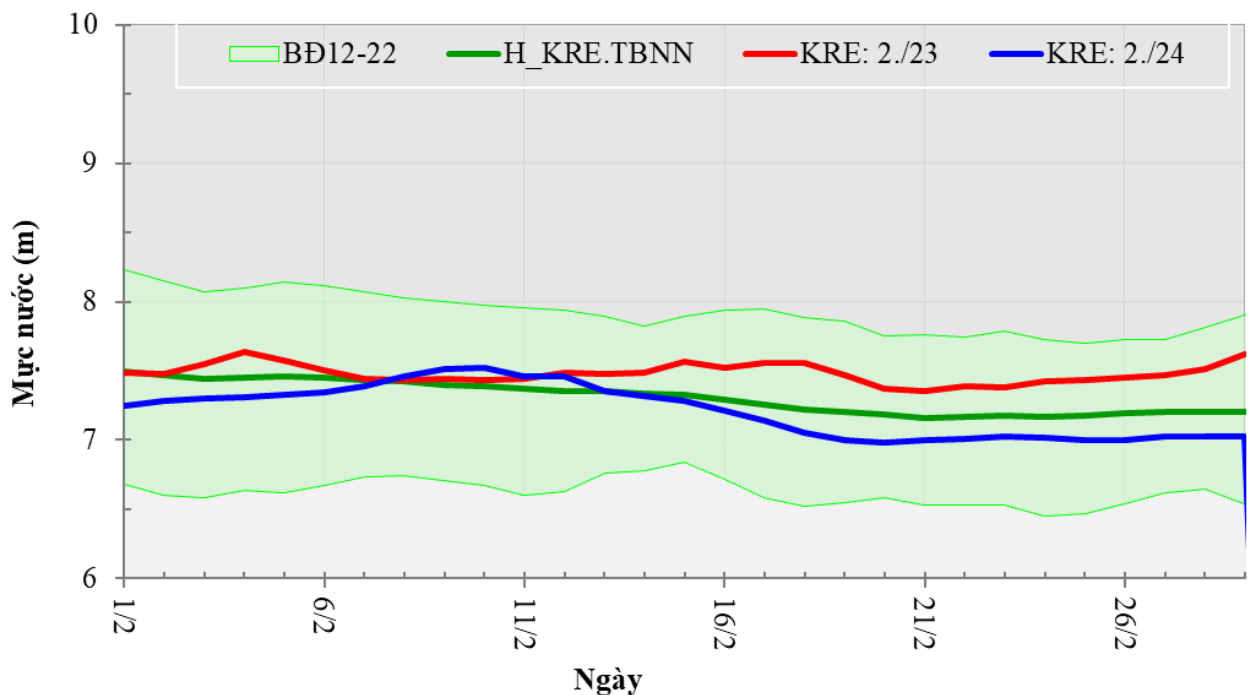
cũng chỉ đạt khoảng 1,9 tỷ m³, thấp hơn TBNN và cùng kỳ 2023 lần lượt là 40% và 28%. (Xem Hình 3).



Hình 3. Tổng lượng dòng chảy tại trạm Chiêng Sên trong tháng 02/2024

c. Dòng chảy tại trạm Kra-chê²

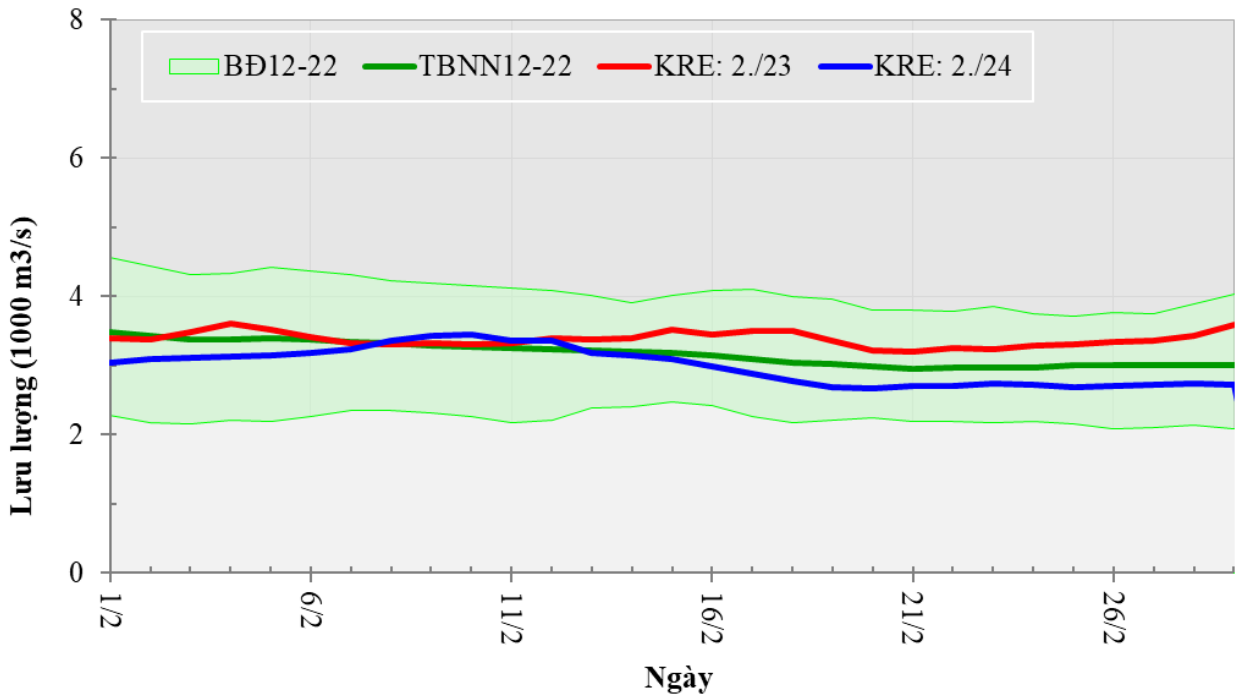
Theo số liệu thực đo tại trạm Kra-chê, mực nước trong tháng 02/2024 tiếp tục ở xu thế giảm. Hiện nay mực nước ở mức khoảng 7,0 m, thấp hơn so với TBNN và cùng kỳ năm 2023 lần lượt là 0,2 m và 0,6m (Xem Hình 4).



Hình 4. Diễn biến mực nước tại trạm Kra-chê trong tháng 02/2024

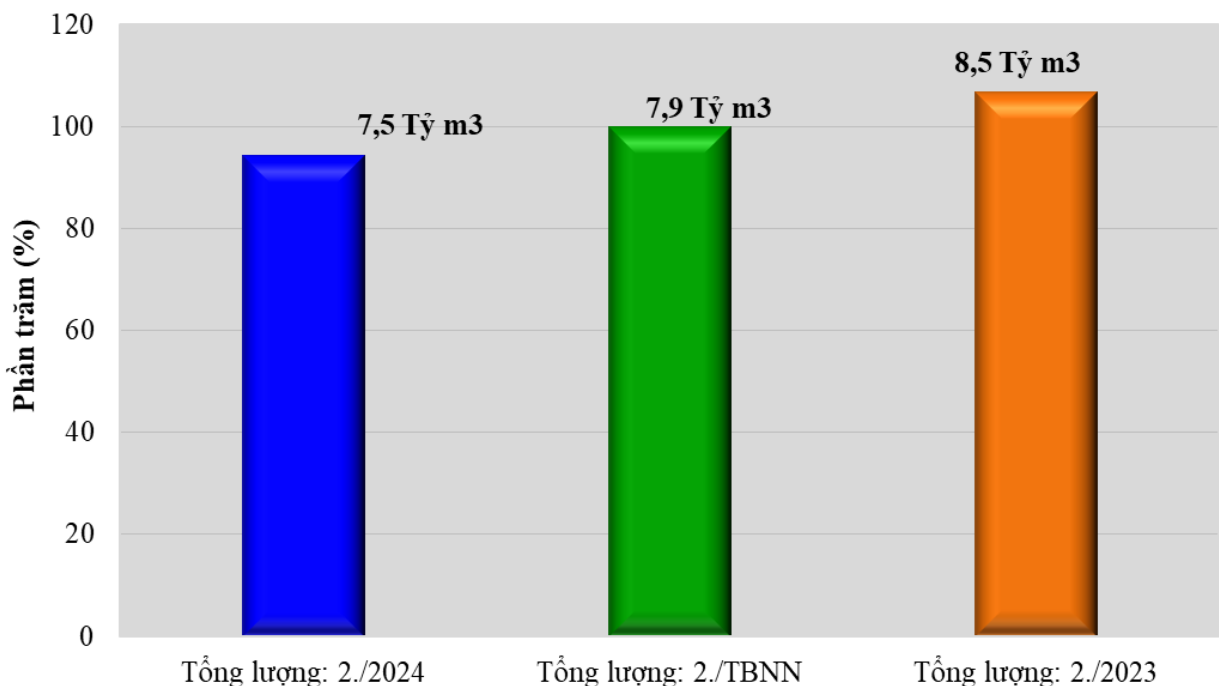
² Trạm Kra-chê: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại Campuchia, là trạm đầu tiên giám sát dòng chảy sông Mê Công trước khi chảy vào vùng Đồng bằng châu thổ sông Mê Công.

Mặc dù dòng chảy ở Chiềng Sên xuống thấp, nhưng nhờ có sự đóng góp của các chi lưu thuộc vùng Hạ lưu vực sông Mê Công, dòng chảy trên dòng chính sông Mê Công qua trạm Kra-chê trong tháng 02/2024 không bị hạ xuống tới giá trị thấp nhất trong 10 năm gần đây như một số trạm vùng đầu nguồn. Đến cuối tháng, lưu lượng đạt 2.700 m³/s ở mức thấp hơn TBNN và cùng kỳ năm 2023 lần lượt là 300 m³/s (khoảng 10%) và 800 m³/s (khoảng 24%) (Xem Hình 5)



Hình 5. Diễn biến lưu lượng tại trạm Kra-chê trong tháng 02/2024

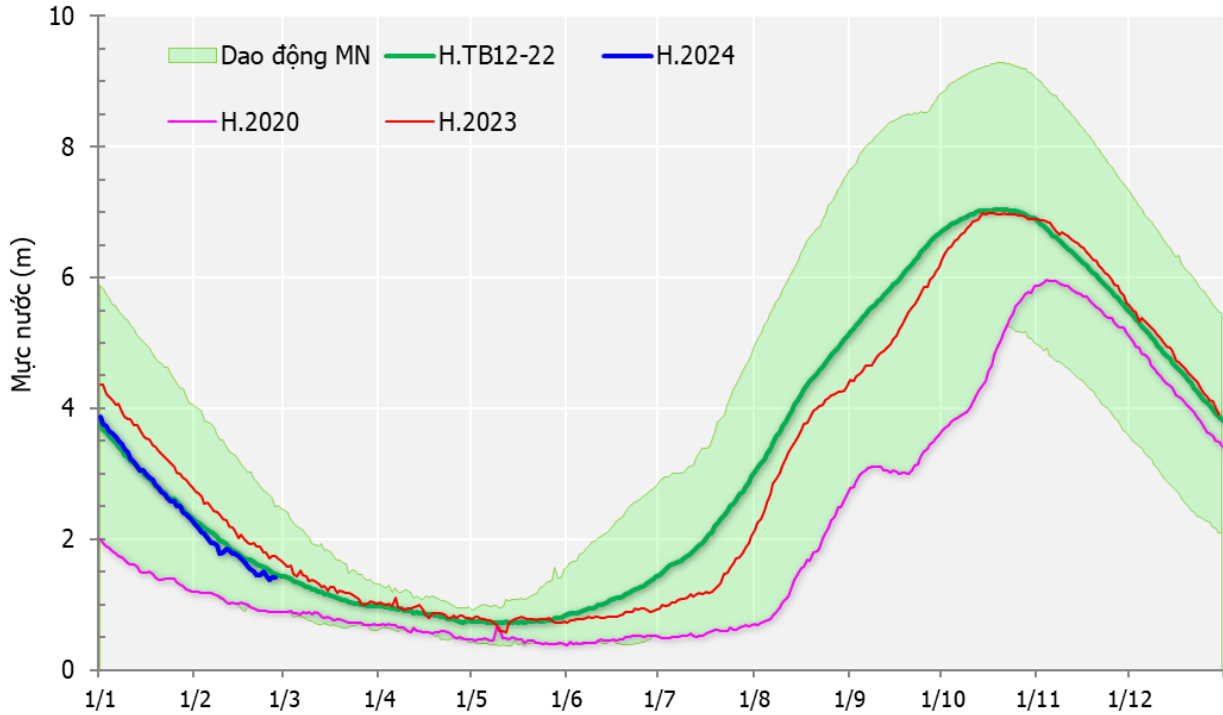
Tổng lượng dòng chảy tại Kra-chê trong tháng 02/2024 đạt khoảng 7,5 tỷ m³ ở mức thấp hơn so với giá trị TBNN và cùng kỳ năm 2023 (Xem Hình 6).



Hình 6. Tổng lượng dòng chảy tại trạm Kra-chê trong tháng 02/2024

d. Dung tích Biển Hồ³

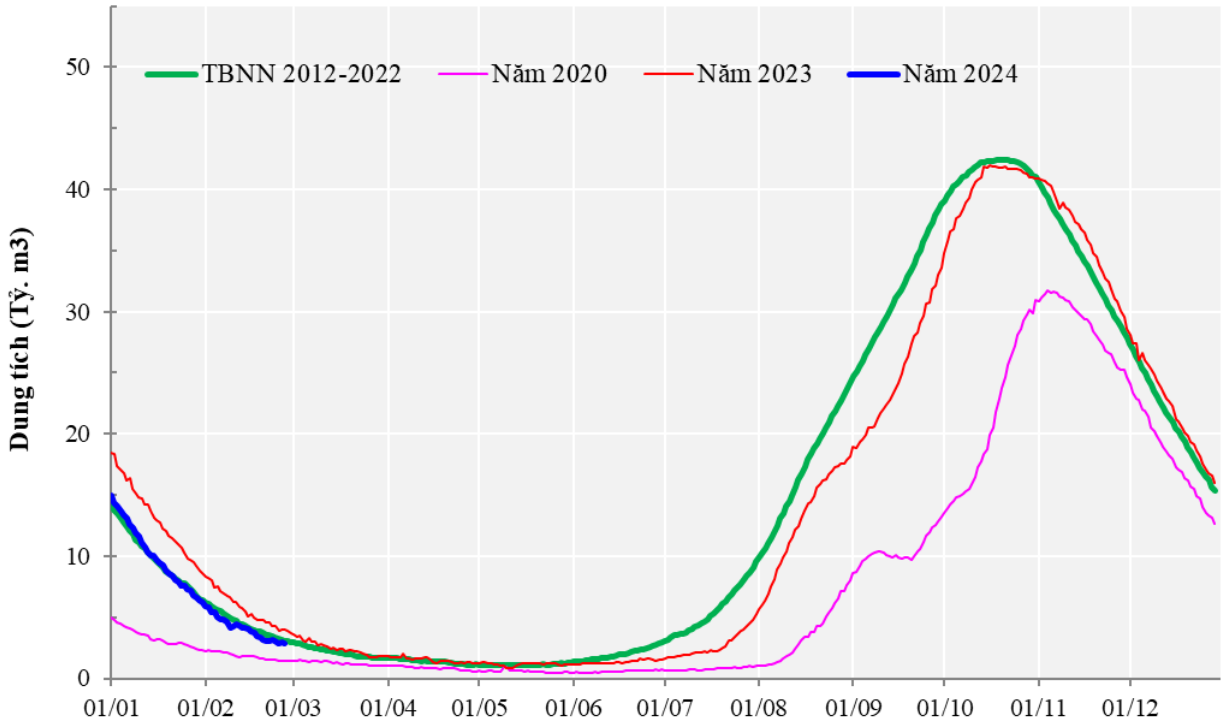
Số liệu thực đo tại trạm Kom-pông-luông (là trạm thủy văn ở Biển Hồ) cho thấy, mực nước Biển Hồ tiếp tục giảm, đến cuối tháng 02/2024 ở mức 1,4 m tương đương với TBNN nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2023 khoảng 0,3m (Xem Hình 7).



Hình 7. Diễn biến mực nước Biển Hồ tính đến cuối tháng 02/2024

Tương ứng với mực nước, dung tích Biển Hồ tính đến cuối tháng 02/2024 ước còn khoảng 2,9 tỷ m³, trong tháng 02/2024 nước từ Biển Hồ chảy ra đóng góp vào dòng chính sông Mê Công khoảng 3,4 tỷ m³, tổng dung tích trữ hiện nay trong Biển hồ ở mức tương đương TBNN nhưng thấp hơn cùng thời kỳ năm 2023 là 25% (khoảng 1,1 tỷ m³) Xem Hình 8.

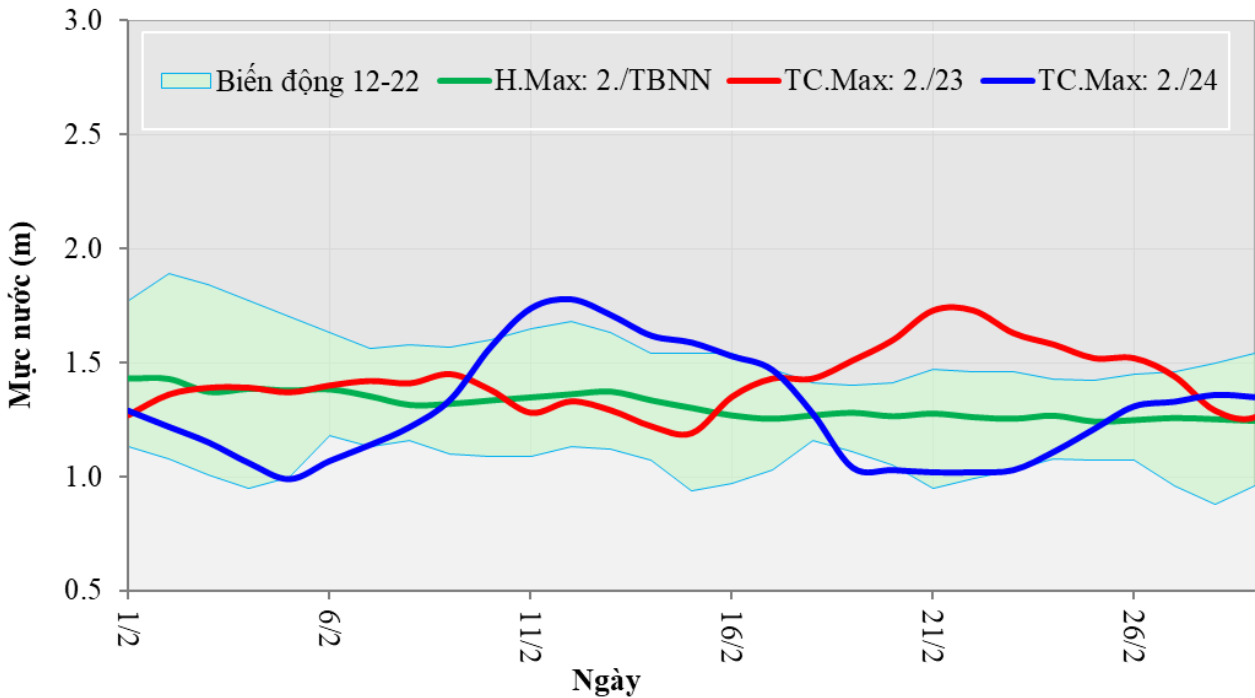
³ Biển Hồ: Là hồ chứa nước tự nhiên của Campuchia, nơi có cơ chế tiếp nhận dòng chảy lũ từ sông Mê Công vào Biển Hồ trong mùa lũ và chảy trở lại từ Biển Hồ ra sông Mê Công vào mùa khô.



Hình 8. Diễn biến dung tích Biển Hồ tính đến cuối tháng 02/2024

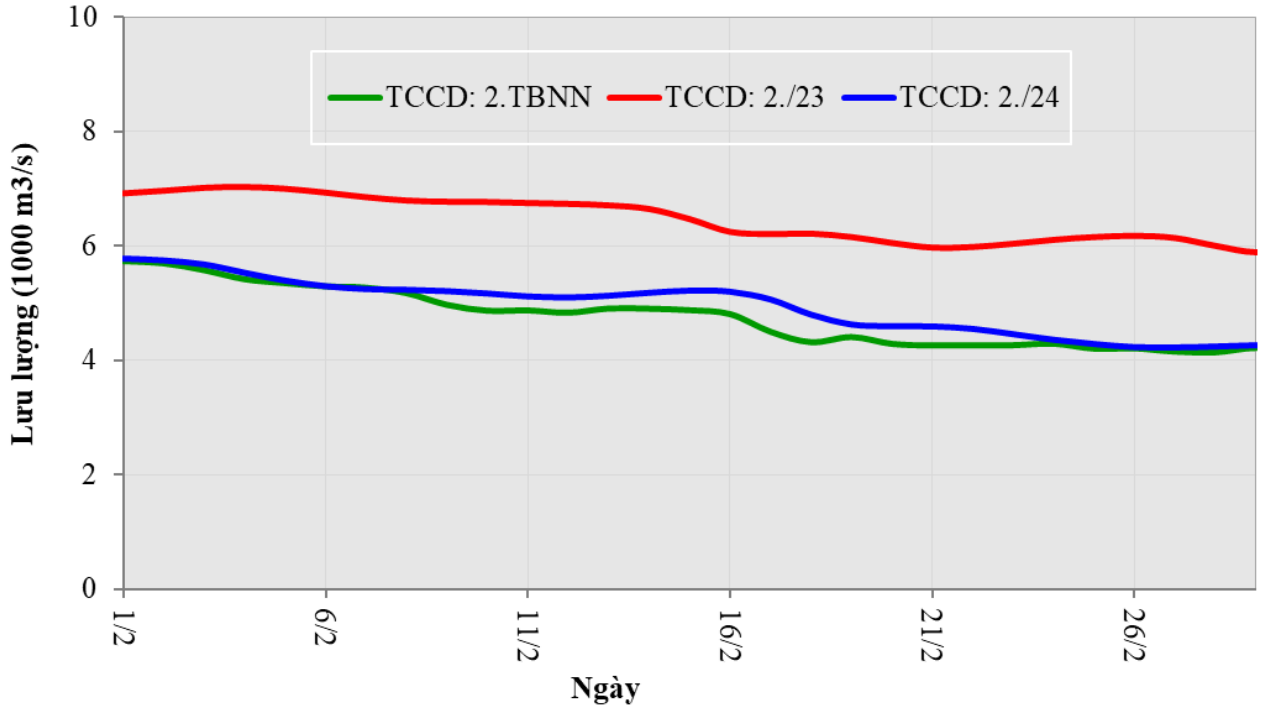
e. Chế độ dòng chảy tại các trạm Tân Châu và Châu Đốc

Theo số liệu quan trắc, mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu trong tháng 02/2024 biến động trong khoảng từ 1,2 đến 1,8 m quanh giá trị TBNN, và có biên độ biến động lớn so với cùng kỳ năm 2023 (Xem Hình 9).



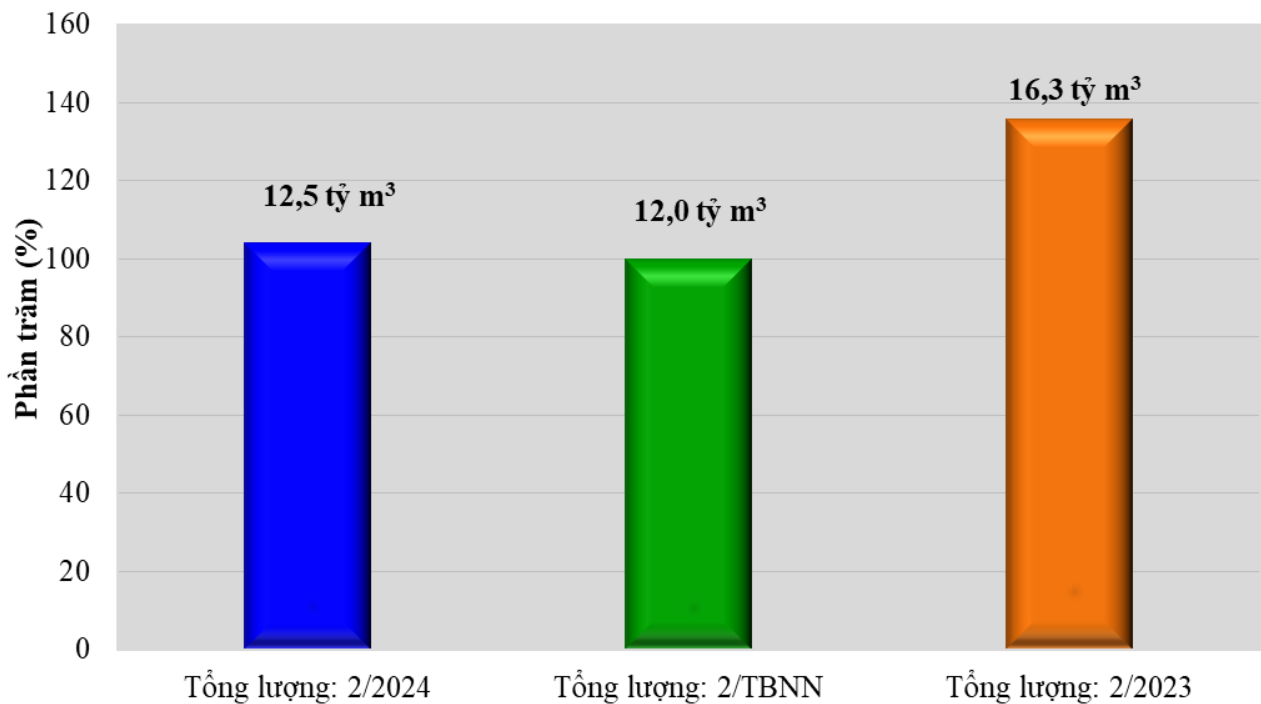
Hình 9. Diễn biến mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu tháng 02/2024

Lưu lượng dòng chảy tới Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong tháng 02/2024 ở mức tương đương với TBNN nhưng thấp hơn năm 2023 khoảng 1500 m³/s (Xem Hình 10).



Hình 10. Diễn biến lưu lượng qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 02/2024

Tổng lượng dòng chảy qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 02/2024 đạt khoảng 12,5 tỷ m³, ở mức tương đương với TBNN nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2023 là 23% (Xem Hình 11).



Hình 11. Tổng lượng dòng chảy tại hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 02/2024

f. Diễn biến xâm nhập mặn

Phân tích tài liệu thực đo từ các địa phương, đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trong tháng 02/2024 trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây đều vào sâu hơn so với cùng kỳ TBNN và cùng kỳ năm 2023 từ 4 km đến 8 km (Xem chi tiết ở Bảng 2).

Bảng 2. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 02/2024

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+6	+7	+8
Chênh lệch so với tháng 02/2023	+4	+5	+6

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm và cùng kỳ năm 2023 từ 2-9 km. (Chi tiết Xem Bảng 3).

Bảng 3. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 02/2024

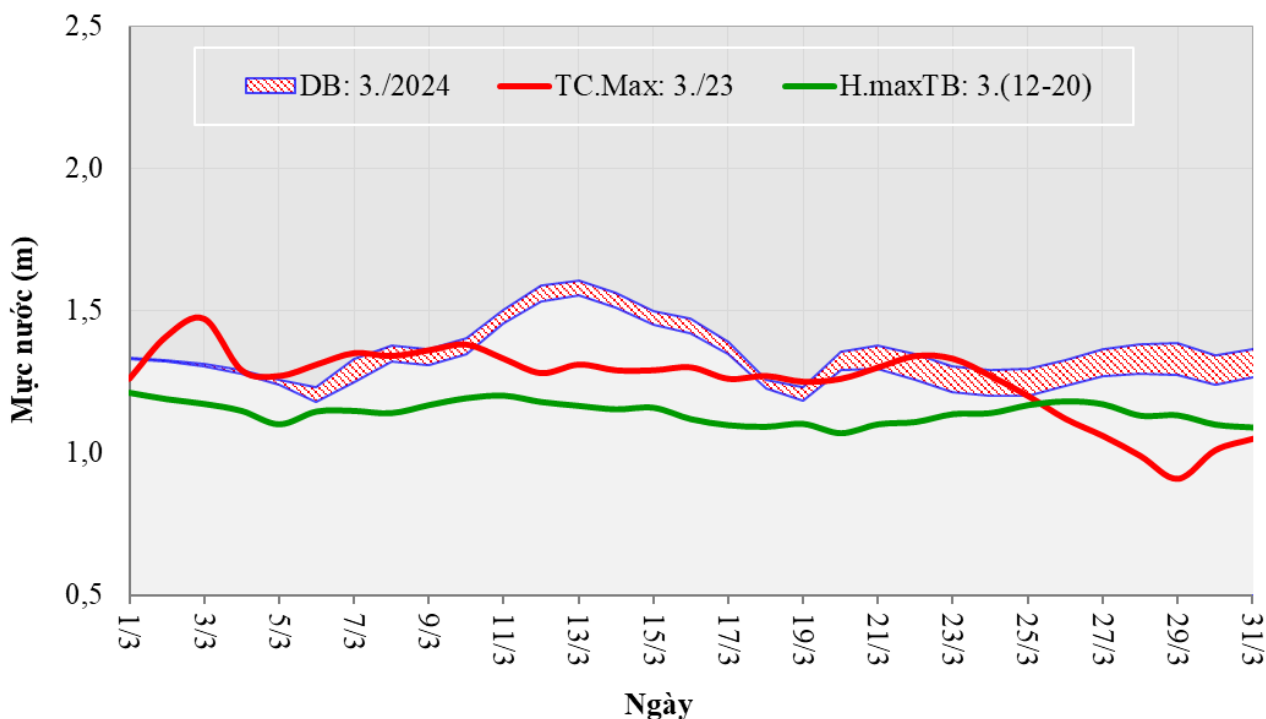
Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+5	+6	+9
Chênh lệch so với tháng 2/2023	+2	+4	+5

2. Nhận định diễn biến tài nguyên nước tháng 3/2024

Theo Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, hiện nay trạng thái khí quyển và đại dương đang trong điều kiện El Nino. Tổng lượng mưa trên lưu vực sông Mê Công ở mức thấp hơn TBNN khoảng 10-30% trong tháng 3/2024. Các hồ chứa trên sông Lan Thương đang chứa ở mức khoảng 50% tổng dung tích hữu ích, trong đó có hồ chứa lớn hồ Nọa Trắc Độ chứa khoảng 40% dung tích (khoảng 4,4 tỷ m³) và các hồ chứa ở Hạ lưu vực sông Mê Công cũng đang chứa ở mức khoảng 55%. Với các điều kiện như trên, cùng với xu thế dòng chảy giảm trên dòng chính sông Mê Công, dòng chảy qua trạm Kra-chê trong tháng 3/2024 nhận định sẽ có xu thế giảm, biên độ trong khoảng từ 6,4 tỷ m³ đến 8,5 tỷ m³, trong khi lượng nước trữ ở Biển Hồ hiện tại là 2,9 tỷ m³ do đó khả năng đóng góp ra dòng chính sông Mê Công sẽ rất hạn chế. Kết hợp các thông tin trên với dự báo thủy triều, tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long trong tháng 3/2024 được nhận định như sau:

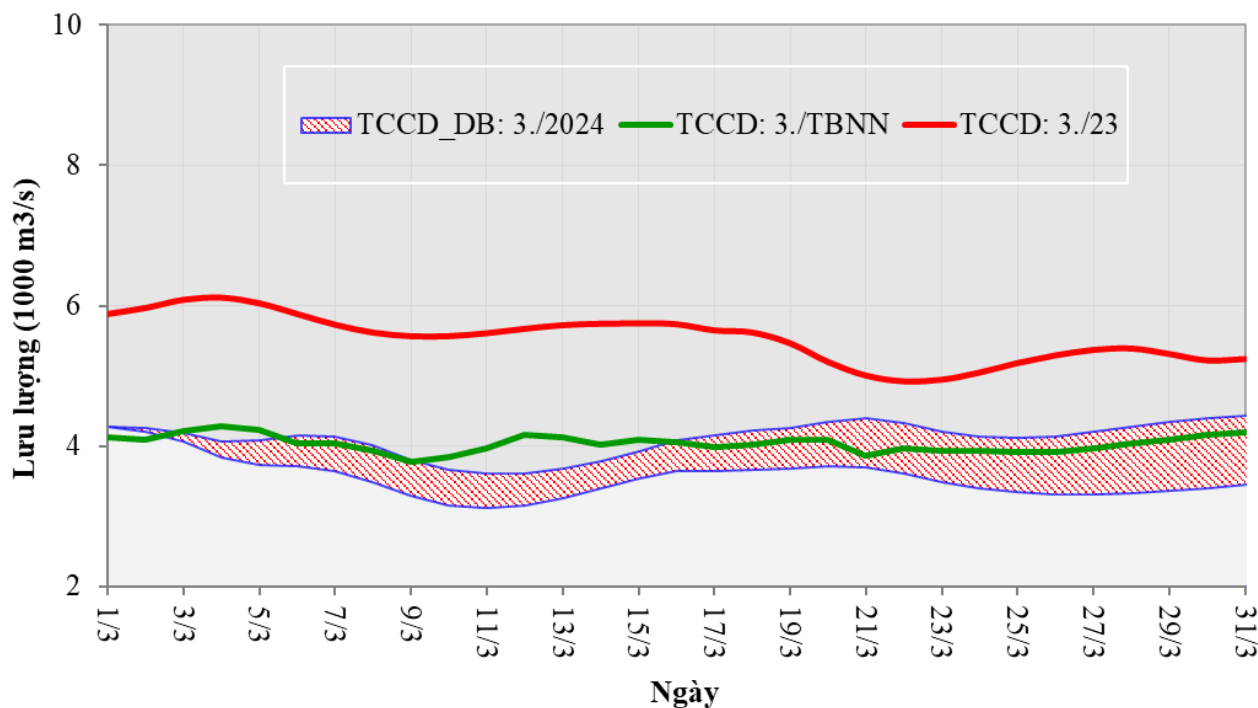
a. Nhận định diễn biến dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu trong tháng 3/2024 có xu thế biến động theo thủy triều trong khoảng từ 1,1 m đến 1,6 m, ở mức cao hơn TBNN và cùng kỳ năm 2023 (Xem Hình 12).



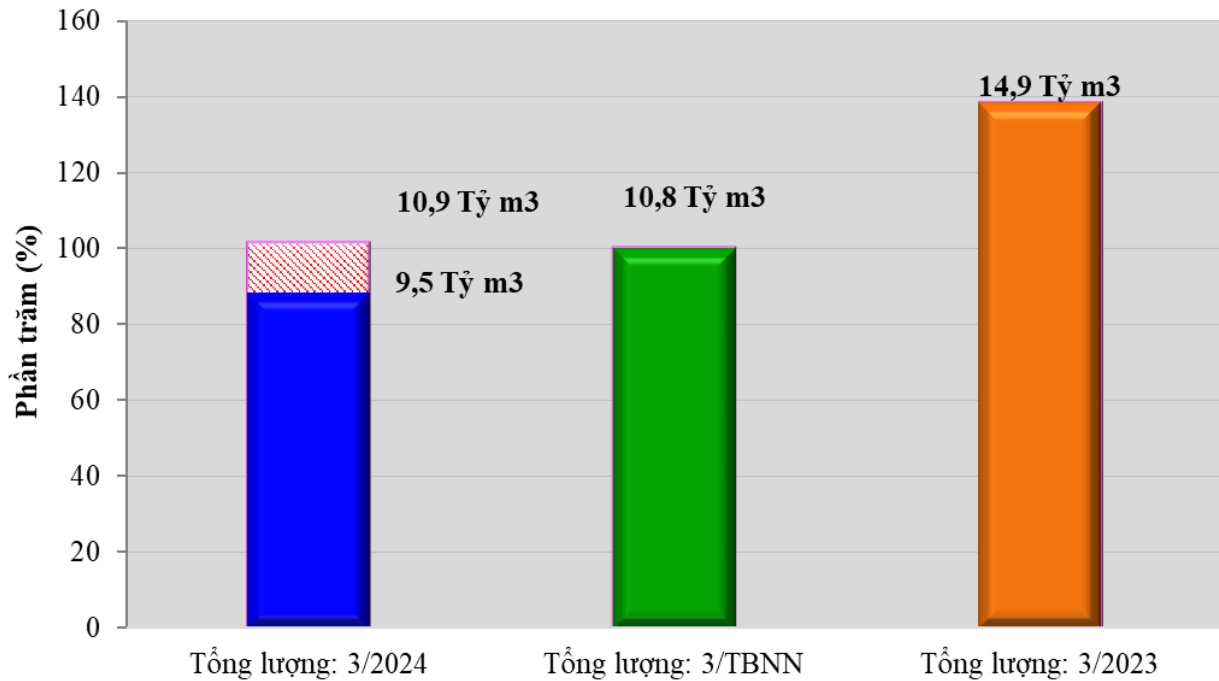
Hình 12. Dự báo mức nước lớn nhất tại trạm Tân Châu trong tháng 3/2024

Lưu lượng trung bình ngày tới Đồng bằng sông Cửu Long qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong tháng 3/2024 được nhận định là sẽ tiếp tục giảm từ 4.300 m³/s xuống khoảng 3.400 m³/s, ở mức tương đương TBNN nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2023 (Xem Hình 13).



Hình 13. Dự báo lưu lượng tới hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong tháng 3/2024

Tổng lượng dòng chảy trong tháng 3/2024 qua hai trạm này có thể sẽ ở mức từ 9,5 tỷ m³ đến 10,9 tỷ m³, tương đương TBNN nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2023 khoảng từ 25 đến 35% (Xem Hình 14).



Hình 14. Dự báo tổng lượng dòng chảy tại hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong tháng 3/2024

b. Nhận định xâm nhập mặn

Trên cơ sở kết quả dự báo dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long và dự báo triều tháng 3/2024, đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây dự kiến vào sâu hơn từ 8-12 km so với TBNN và sâu hơn so với xâm nhập mặn cùng kỳ tháng 03/2023 từ 5-8 km (Xem chi tiết ở Bảng 2, và Bản đồ 3 - Phụ lục kèm theo).

Bảng 2. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 3/2024

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+9	+10	+12
Chênh lệch so với tháng 3/2023	+5	+7	+8

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm từ 6-10 km, và sâu hơn cùng kỳ 2023 từ 4-7 km (Chi tiết Xem Bảng 3, và Bản đồ 4 - Phụ lục kèm theo).

Bảng 3. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 3/2024

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+9	+8	+10
Chênh lệch so với tháng 3/2023	+6	+5	+7

Theo như các phân tích ở trên, nền dòng chảy mùa khô năm 2024 tiếp tục suy giảm, từ thời gian này mặn sẽ xâm nhập mạnh hơn vào trong nội đồng. Mặn xâm nhập sâu nhất sẽ diễn ra trong khoảng từ ngày 9-14 và 20-25 trong tháng 3/2024 do đó các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng mặn cần theo sát các thông tin giám sát mặn và các bản tin dự báo xâm nhập mặn để vận hành công trình ngăn mặn phù hợp tranh thủ lấy nước trữ vào trong hệ thống kênh rạch.

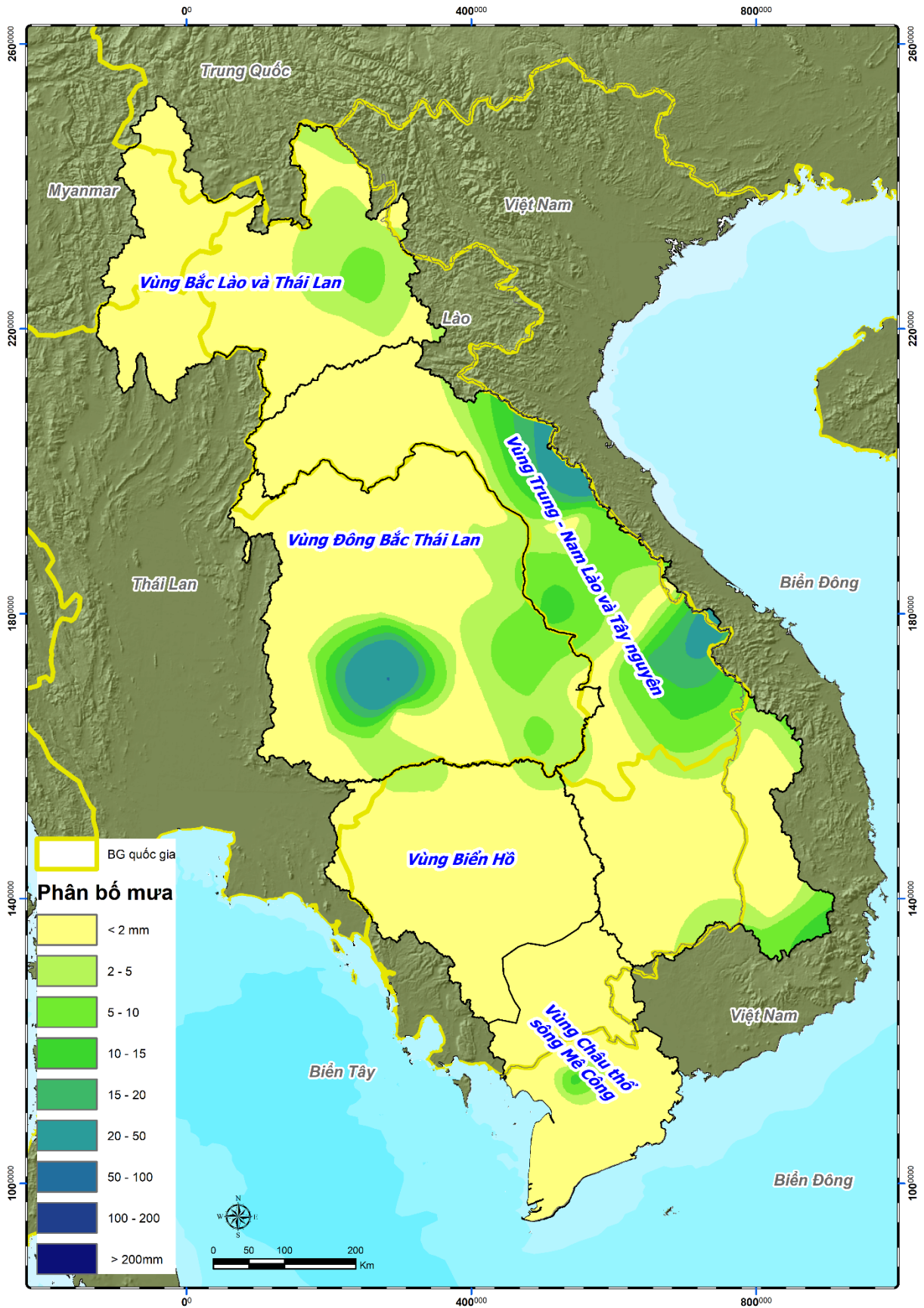
Do nguồn nước về sẽ ngày càng khan hiếm hơn trong mùa khô, các địa phương cần có kế hoạch lấy nước luân phiên trên các sông kênh, nhằm tránh hiện tượng cạn kiệt cục bộ, dẫn đến xâm nhập mặn có thể sâu hơn.

Các huyện thường xuyên bị nhiễm mặn bao gồm: Tân Trụ, Bến Lức, Thủ Thừa, Cần Đước, Cần Giuộc, Thạnh Hóa và Tp. Tân An (Tỉnh Long An); Gò Công Đông, Gò Công Tây, Thị xã Gò Công, Chợ Gạo, Tân Phú Đông (Tỉnh Tiền Giang); Ba Tri, Bình Đại (Tỉnh Bến Tre); Cầu Ngang, Trà Cú, Tiểu Cần, Châu Thành (Tỉnh Trà Vinh); Mỹ Xuyên, Long Phú, Thạnh Trị, Ngã Năm (Tỉnh Sóc Trăng); Vĩnh Lợi, Hòa Bình, Phước Long (Bạc Liêu); Vĩnh Thuận, An Biên, Hòn Đất, Giang Thành (Tỉnh Kiên Giang) và các huyện Long Mỹ, Vị Thủy, Ngã Bảy, Vị Thanh (Tỉnh Hậu Giang).

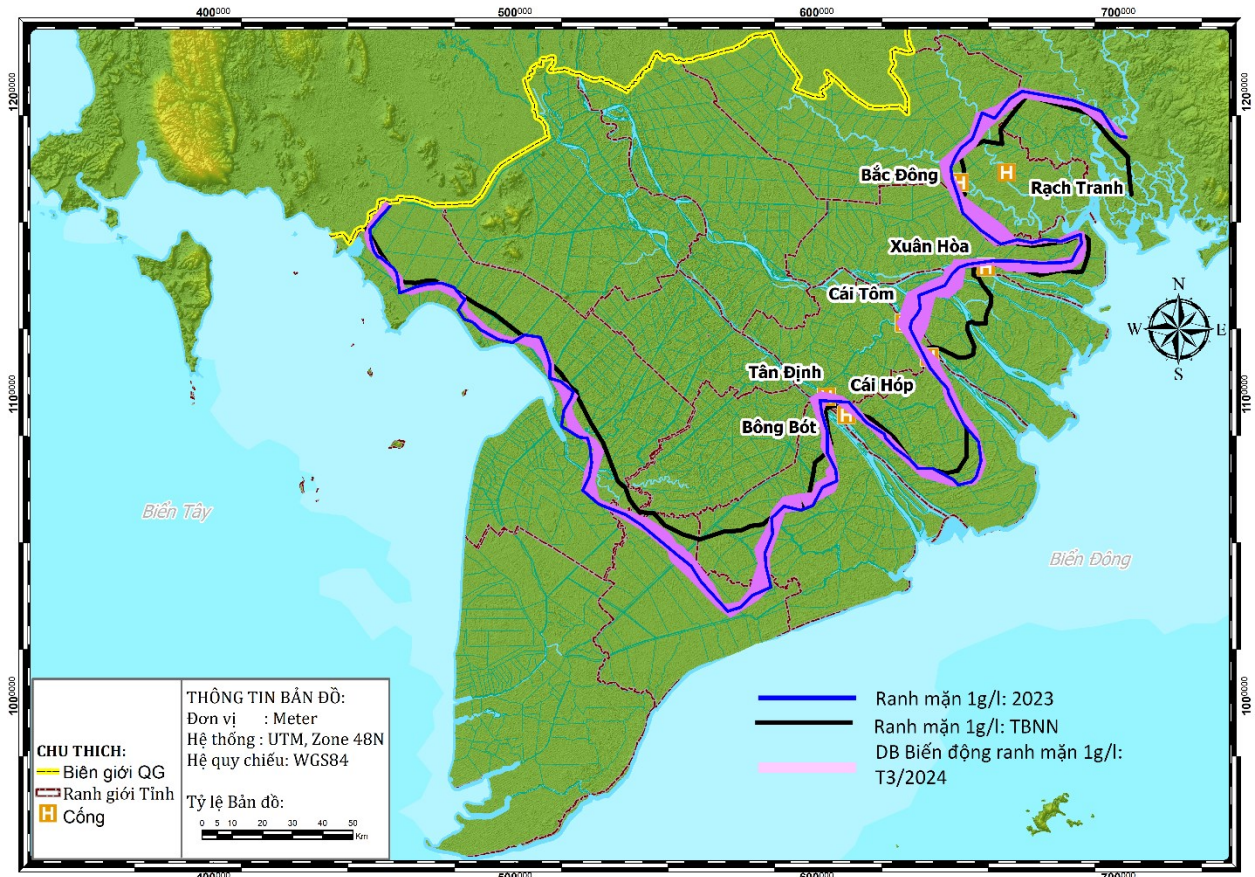
PHỤ LỤC: CÁC BẢN ĐỒ



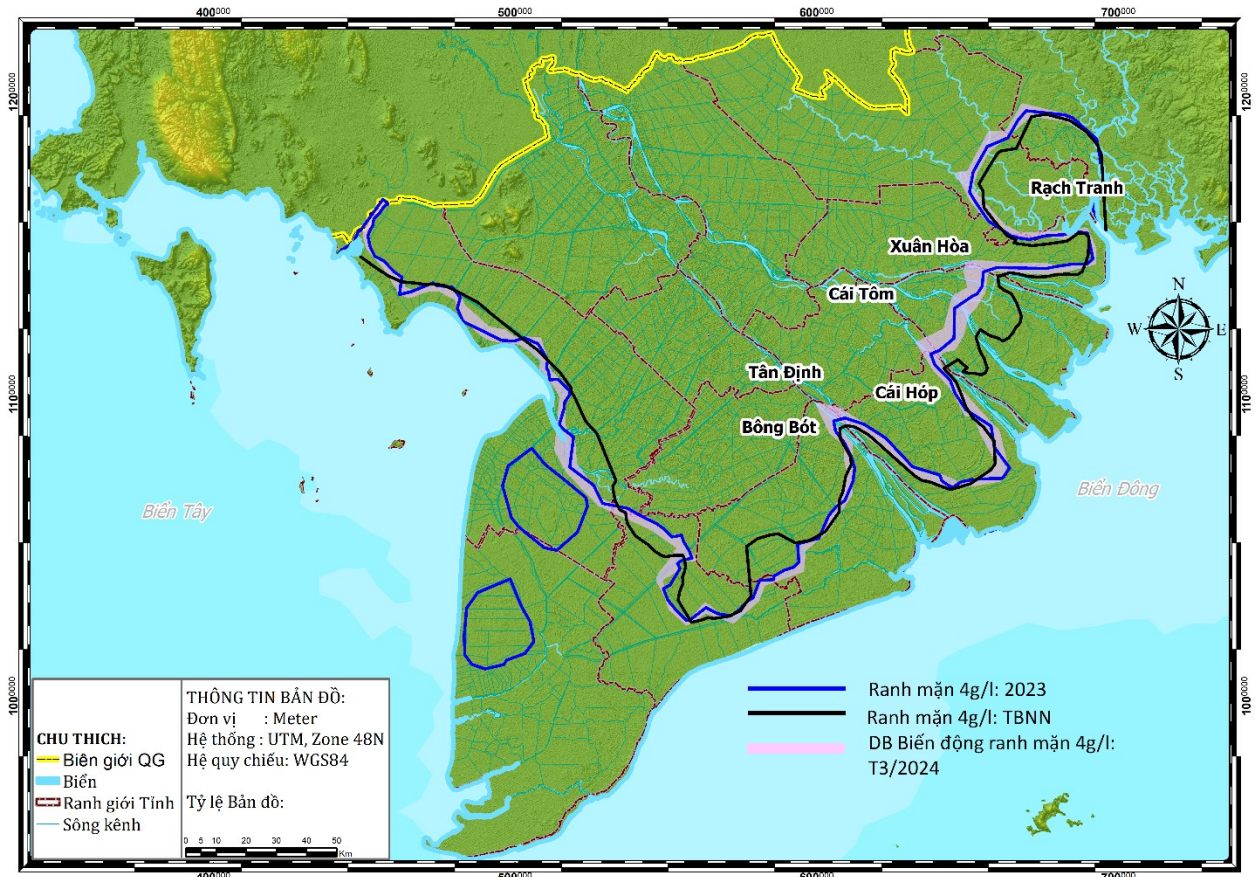
Bản đồ 1. Các trạm thủy văn HYCOS-MRC trên lưu vực sông Mê Công



Bản đồ 2. Bản đồ phân bố mưa vùng hạ lưu vực Mê Công tháng 02/2024



Bản đồ 3. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) tháng 3/2024



Bản đồ 4. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) tháng 3/2024